

NHỮNG THÁCH THỨC ĐỐI VỚI XÂY DỰNG CỘNG ĐỒNG AN NINH ASEAN

TRẦN KHÁNH*

Sau gần bốn thập niên tồn tại và phát triển, ASEAN đã quyết định đi tới thiết lập Cộng đồng ASEAN (AC) trong đó có Cộng đồng An ninh (ASC) vào năm 2015. Đây là một nỗ lực mới mang tính lịch sử nhằm biến ASEAN từ một Hiệp hội thành một tổ chức hợp tác liên quốc gia chặt chẽ với mức độ liên kết cao hơn và dựa trên cơ sở pháp lý của một bản Hiến chương chung. Giai đoạn chuyển đổi này đang có nhiều thuận lợi, nhưng cũng gặp không ít khó khăn, cản trở, nhất là đối với xây dựng ASC. Đây là vấn đề khá lớn và nhạy cảm. Bài viết này chủ yếu khái quát những yếu tố tác động, những thách thức đang nổi lên đối với xây dựng ASC, từ đó đưa ra vài nhận xét, bình luận về triển vọng cũng như gợi ý chính sách.

1. Nguyên nhân đi đến quyết định hình thành ASC

Các nước ASEAN dưới sự chủ trì và đề xuất của Indônêxia đã thông qua *Tuyên bố Bali II* hay *Hiệp ước ASEAN II* vào tháng 11-2003, trong đó hướng tới thiết lập một *Cộng đồng ASEAN (AC)*, dựa trên 3 trụ cột, trong đó có *Cộng đồng An ninh (ASC)*

vào năm 2020. Để triển khai xây dựng ASC, ASEAN vào năm 2004 đã thông qua "*Kế hoạch Hành động Cộng đồng An ninh ASEAN*" (ASC POA) và "*Chương trình Hành động Viêng Chăn*" (VAP). Từ 2005 ASEAN bắt đầu triển khai xây dựng Hiến chương ASEAN và sẽ đưa ra thảo luận và thông qua tại Hội nghị Cấp cao ASEAN lần thứ 13, nhóm họp ở Xingapo vào cuối 2007. Đây là bước đi quan trọng nhất nhằm hiện thực hoá ASC.

Vậy nguyên nhân nào đi đến hình thành ASC? Trước hết là xuất phát từ *nhu cầu hợp tác an ninh và chính trị của ASEAN trong bối cảnh mới*. Như đã từng biết, từ đầu những năm 90 của thế kỷ XX, ASEAN đã nhanh chóng lập ra Diễn đàn khu vực ASEAN (ARF) (tháng 7/1994). Đây là một trong những chuỗi phản ứng của ASEAN nhằm thích ứng với gia tăng của toàn cầu hoá và sự thay đổi cục diện địa chính trị thế giới của thời kỳ hậu chiến tranh lạnh. Sự mất cân bằng trong cán cân quyền lực ở Đông Nam Á do sự sụp đổ của Liên Xô cùng với nhu cầu gia tăng hợp tác giải quyết các mâu thuẫn, xung đột sinh ra bởi tăng cường liên kết kinh tế và

* PGS.TSKH Trần Khánh, Viện Nghiên cứu Đông Nam Á

khai thác tài nguyên thiên nhiên làm cho ASEAN lập ra cơ chế hợp tác an ninh đa phương ARF, trong đó lôi cuốn hầu hết các cường quốc, các nước láng giềng của ASEAN tham gia⁽¹⁾. Còn việc cam kết hình thành ASC vào năm 2003 là một nỗ lực mới, nhằm thích ứng với sự thay đổi nhanh chóng của môi trường chính trị, an ninh khu vực và trên thế giới sau khủng hoảng tài chính tiền tệ 1997-1998 và sự kiện 11/9 cũng như sự gia tăng cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, trước hết là Mỹ-Trung⁽²⁾. Có lẽ sự nổi lên của các vấn đề an ninh phi truyền thống, trong đó có khủng bố bạo lực, xung đột tôn giáo, sắc tộc, ly khai dân tộc, tranh chấp tài nguyên thiên nhiên, nhất là dầu khí cùng với sự gia tăng cạnh tranh chiến lược Mỹ -Trung trong những năm gần đây là nguyên nhân khách quan chính thúc đẩy nỗ lực thành lập ASC. Thêm vào đó, sự gia tăng hợp tác, liên kết nội khối trên tất cả các mặt, đòi hỏi ASEAN phải tạo ra một cơ chế mới, nhằm đáp ứng nhu cầu trung hoà lợi ích chính trị, an ninh của từng quốc gia. Đây là nhân tố chủ quan, phản ánh mục tiêu tổng thể, thông suốt của ASEAN từ khi tổ chức này ra đời là phấn đấu tạo dựng cho Đông Nam Á một môi trường hoà bình, ổn định, để từ đó mỗi thành viên có thể khai thác, phát huy tối đa thế mạnh của mình và phát triển một cách bền vững.

Tiếp đến, trong gần 40 năm tồn tại và phát triển, ASEAN đã tạo cho mình một nền tảng tư tưởng, hệ thống cơ sở chính trị-pháp lý cho hợp tác chính trị và an ninh. Điều này được thể hiện và phản ánh rõ nét qua Tuyên bố Băng Cốc 1967, Tuyên bố về Khu vực Hoà bình, Tự do và Trung lập (ZOPFAN) năm 1971, Hiệp ước Thân thiện và Hợp tác ở Đông Nam Á

(TAC) năm 1976, Hiệp ước Đông Nam Á không có vũ khí hạt nhân (1985), Tuyên bố ASEAN về tình hình biển Đông (hay Tuyên bố Manila 1992), Diễn đàn khu vực ASEAN (ARF) năm 1994 v.v... Những văn kiện trên đã đưa ra những nguyên tắc cơ bản cho hoạt động của ASEAN nói chung, hợp tác chính trị, an ninh nói riêng. Các nguyên tắc, chuẩn mực điều chỉnh hành vi được các nước ASEAN công nhận và tôn trọng như “không sử dụng vũ lực và đe dọa vũ lực trong giải quyết các tranh chấp; không can thiệp vào công việc nội bộ của các nước khác; và đồng thuận” đã trở thành thông lệ ứng xử, bản sắc chính trị và văn hoá của ASEAN. Tuy nhiên, để đáp ứng với thực tiễn, ASEAN đã nhận thức cần thiết phải đổi mới các nguyên tắc hoạt động cũng như tạo ra những khuôn khổ pháp lý- chính trị mới phù hợp hơn. Điều này cũng góp phần thúc đẩy sự hình thành ASC.

Hơn nữa, sau gần bốn thập niên tồn tại, *hợp tác chính trị, an ninh trong ASEAN là lĩnh vực hoạt động nổi trội, gặp hái được nhiều thành tựu nhất, đóng vai trò then chốt trong đoàn kết, thống nhất khu vực và mở rộng hợp tác quốc tế*. Trong thực tế, kể từ khi thành lập, trong ASEAN không có xung đột quân sự hay chiến tranh giữa các nước thành viên với nhau. Từ thực tiễn hợp tác và liên kết khu vực, lòng tin và ý thức cộng đồng đã được nuôi dưỡng và đang phát triển khá rộng rãi trong các tầng lớp dân chúng của ASEAN. “Sự cảm nhận về chúng tôi-we feeling” đang tăng lên cũng là một trong những tiền đề cho cam kết xây dựng ASC.

Ngoài ra, *vai trò khởi xướng và quyết tâm chính trị của Indônêxia đối với tiến trình hình thành ASC* cũng cần được đánh giá. Như đã từng biết, Indônêxia trong

một thời gian dài được coi là lãnh đạo ASEAN. Nhưng sau khủng hoảng tài chính tiền tệ 1997-1998 vai trò đó của Indônêxia bị suy giảm nghiêm trọng. Với tư cách là Chủ tịch Ủy ban thường trực ASEAN nhiệm kỳ 2003-2004, nước này muốn khôi phục vị thế của mình như người “anh cả” trong Hiệp hội bằng sáng kiến lập nên AC, trong đó có ASC. Thêm vào đó, theo thông lệ của ASEAN, nước đảm nhiệm cương vị Chủ tịch ASEAN ít nhiều phải đưa ra được sáng kiến mới trong nhiệm kỳ mình. Như vậy, việc Indônêxia đưa ra ý tưởng ASC không chỉ để đáp ứng nhu cầu của Hiệp hội và thực hiện trách nhiệm của nước Chủ tịch, mà quan trọng không kém là để khôi phục lại vai trò, ảnh hưởng của mình trong ASEAN từng bị lu mờ trong những năm qua.

2. Mục tiêu chiến lược, nguyên tắc hoạt động và nội dung hợp tác chủ yếu của ASC

Mục tiêu chính của ASC được ghi rõ trong Tuyên bố Hoà hợp ASEAN II là ASC được lập ra để nâng hợp tác an ninh và chính trị ASEAN lên tầm cao mới, đảm bảo các nước ASEAN chung sống hoà bình và với toàn thế giới trong môi trường công bằng, dân chủ và hài hoà, nhằm phục vụ mục tiêu tổng quát là xây dựng ASEAN từ một Hiệp hội trở thành một tổ chức (cộng đồng) hợp tác liên chính phủ chặt chẽ với mức độ liên kết cao hơn và hoạt động của nó dựa trên cơ sở pháp lý của một bản Hiến chương chung.

Mục tiêu chiến lược của ASC được thể hiện rõ trong “Kế hoạch hành động ASC” (ASC POA), là thông qua các mối quan hệ chặt chẽ giữa thực tiễn chính trị, kinh tế và xã hội của các nước thành viên nhằm tạo ra môi trường hoà bình và ổn định cho

phát triển ở khu vực Đông Nam Á, để từ đó các nước có cơ hội tận dụng tối đa các cơ hội để phát triển một cách hài hoà và bền vững. Đây cũng là mục tiêu bao trùm được đưa ra trong Tuyên bố Băng Cốc 1967, rằng “Các nước Đông Nam Á có trách nhiệm tăng cường ổn định kinh tế và xã hội của khu vực và đảm bảo sự phát triển của các nước một cách hoà bình và tiến bộ”, và rằng các nước này quyết tâm bảo đảm sự ổn định và an ninh của mình “không có sự can thiệp từ bên ngoài dưới bất cứ hình thức hoặc biểu hiện nào”⁽³⁾.

Trong Tuyên bố về sự hoà hợp ASEAN II năm 2003 và trong Kế hoạch hành động ASC năm 2004 có nhấn mạnh rằng, Cộng đồng An ninh ASEAN thúc đẩy hợp tác an ninh và chính trị phù hợp với Tầm nhìn ASEAN 2020; không hướng tới một liên minh quân sự hay khối phòng thủ chung. Cùng với quan hệ hợp tác song phương giữa các nước thành viên, ASC sẽ tạo ra sự tác động tương hỗ lẫn nhau, làm tăng tính trách nhiệm và chia sẻ về an ninh, nhưng không làm tổn hại về chủ quyền và sự độc lập trong chính sách đối ngoại của mỗi nước.

Cộng đồng An ninh ASEAN không chỉ tăng cường hoà bình và an ninh của Đông Nam Á, mà còn góp phần quan trọng thúc đẩy hơn nữa hoà bình và ổn định ở khu vực Châu Á-Thái Bình Dương. Theo đó ASC là một công đồng mở và hướng ra bên ngoài, gắn kết bạn bè, nhất là với các nước đối thoại, đồng thời phấn đấu giữ vững và tăng cường vai trò đầu tàu của ASEAN trong ARF.

Nguyên tắc hoạt động của ASC dựa trên các thông lệ hiện hành của ASEAN, trong đó tôn trọng độc lập chủ quyền, không can thiệp vào công việc nội bộ của

nhau, đồng thuận, giải quyết xung đột bằng con đường hoà bình được coi là hòn đá tảng trong quan hệ giữa các nước thành viên. Các công cụ chính trị điều phối hoạt động của ASC là các văn bản hiện có như ZOPFAN, TAC, SEANWFZ và sắp tới là bản Hiến chương ASEAN. ASC thừa nhận nguyên tắc an ninh toàn diện và cam kết xử lý các mặt chính trị, kinh tế, xã hội và văn hoá trong tiến trình xây dựng một Cộng đồng ASEAN một cách hòa bình và xây dựng. Dựa trên nguyên tắc và cách tiếp cận an ninh toàn diện, ASC cũng công nhận rằng sự ổn định chính trị và xã hội, thịnh vượng về kinh tế, khoảng cách phát triển và bất công xã hội được thu hẹp sẽ là nền tảng vững chắc cho ASC và là mục tiêu phát triển hài hoà và bền vững trong ASEAN.

Nội dung hợp tác chủ yếu của ASC được thể hiện rõ nét trong Kế hoạch hành động ASC (ASC POA) và Chương trình hành động Viêng Chăn (VAP), trong đó bao gồm 5 thành tố chính: 1) hợp tác chính trị; 2) xây dựng và chia sẻ các chuẩn mực ứng xử; 3) ngăn ngừa xung đột; 4) giải quyết xung đột; 5) kiến tạo hoà bình sau xung đột⁽⁴⁾. Hiện tại, ASEAN mới chỉ triển khai hợp tác liên quan đến 3 thành tố đầu; còn 2 thành tố sau chưa có nội hàm cụ thể và hầu như chưa có hoạt động nào được triển khai.

3. Cơ chế triển khai và kết quả bước đầu của xây dựng ASC

Tính đến thời điểm hiện nay (tháng 6/2007), *cơ chế triển khai* Kế hoạch hành động ASC là Hội nghị Ngoại trưởng (AFMM) và Hội nghị Bộ trưởng quốc phòng ASEAN (ADMM). Hội nghị này có trách nhiệm điều phối và tiến hành các hoạt động của ASC POA và báo cáo lên

Hội nghị Cấp cao ASEAN, đồng thời khi cần thiết có thể đưa ra các sáng kiến, biện pháp mới để thúc đẩy xây dựng ASC. Với trách nhiệm trên, các Ngoại trưởng sẽ tiến hành kiểm điểm tổng thể tiến trình thực hiện ASC tại Hội nghị thường niên, và Tổng thư ký ASEAN có trách nhiệm hỗ trợ Chủ tịch ASEAN trong công việc này.

Theo như mục tiêu đề ra trong tuyên bố Bali II, việc xây dựng ASC sẽ được hoàn tất vào năm 2020; nhưng theo quyết định của Hội nghị AMM hồi tháng 3 năm 2007 thì thời hạn của ASC rút ngắn đến 2015. Trên thực tế, việc triển khai ASC POA bước đầu có nhiều chuyển biến tích cực. Ngoài ASC AOP, còn có Chương trình hành động Viêng Chăn (VAP) cũng được thông qua vào tháng 11/2004. Điều đáng chú ý là Hội nghị Cấp cao ASEAN lần thứ 11 nhóm họp tại Kuala-Lumpur tháng 12/2005 đã ký Tuyên bố về xây dựng Hiến chương ASEAN. Các nhà lãnh đạo cũng đã nhất trí thành lập Nhóm những nhân vật nổi tiếng (EPG) của ASEAN để nghiên cứu cách thức biến đổi ASEAN từ tập hợp các nước liên kết lỏng lẻo về chính trị thành một tổ chức hoạt động dựa trên các luật lệ, có tư cách pháp nhân theo luật pháp quốc tế, qua đó hình thành nên những thành tố của bản Hiến chương ASEAN. Báo cáo của Nhóm EPG đã trình lên Hội nghị Ngoại trưởng ASEAN lần thứ 40 nhóm họp tại Malina - Philippin vào tháng 7 năm 2007 và Hội nghị Cấp cao ASEAN lần thứ 12 tổ chức tại Philippin hồi đầu năm 2007. Dự kiến bản Hiến chương sơ bộ sẽ được trình lên Hội nghị Cấp cao ASEAN lần thứ 13 nhóm họp tại Xingapo vào cuối 2007.

Tiếp đến là ASEAN đã tiến hành Hội nghị Bộ trưởng quốc phòng ASEAN

(ADMM) lần thứ nhất vào ngày 9/5/2006 tại Malaixia và lần thứ hai tại Philippin hồi tháng 3-2007. Hội nghị lần thứ nhất đã thông qua mục tiêu cụ thể của ADMM, bao gồm các khoản mục như: 1) thúc đẩy hoà bình và ổn định ở khu vực thông qua đối thoại và hợp tác về an ninh-quốc phòng; 2) hướng dẫn và chỉ đạo các cuộc đối thoại, hợp tác hiện có giữa các quan chức quốc phòng ASEAN và giữa ASEAN với các bên đối thoại; 3) tăng cường lòng tin và sự tin tưởng lẫn nhau thông qua hiểu biết sâu sắc hơn về các thách thức an ninh, quốc phòng, cũng như nâng cao sự minh bạch và tính mở; 4) đóng góp vào quá trình hình thành ASC. Hội nghị cũng nhất trí ADMM sẽ họp hàng năm và thành lập cơ chế các Quan chức quốc phòng cao cấp (ADSOM) để hỗ trợ các hoạt động của ADMM. Liên quan đến khuôn khổ đối thoại hay hợp tác không chính thức còn có Hội nghị Tổng tham mưu trưởng ASEAN, các Hội nghị dành cho những người đứng đầu các quân chủng lục, binh chủng khác nhau trong quân đội các nước v.v.

Ngoài các hoạt động trên, việc triển khai xây dựng ASC cũng được tiến hành ở nhiều lĩnh vực khác nhau trong ASEAN và của ASEAN đối với các đối tác bên ngoài. Các tổ chức hay cơ chế hợp tác trong ASEAN như Nghị viện ASEAN (AIPO), Hội đồng Nhân dân ASEAN (APA), Hội nghị xã hội dân sự ASEAN (ACSC), các Viện nghiên cứu Chiến lược ASEAN (ISIS), các trường đại học ASEAN (ANU), các Ủy ban về văn hoá-thông tin v.v. tăng cường trao đổi, gặp gỡ, tìm hiểu về ASEAN, phối hợp hành động góp phần vào quá trình xây dựng ASC.

Thêm vào các hoạt động trên, ASEAN từ 2003 đã ký thêm với nhiều nước về

TAC như với Trung Quốc và Ấn Độ (2003), Nhật Bản, Pakistan, Hàn Quốc, Nga (2004), với Mông Cổ, Niu Dilân và Ôtxtrâyliya (2005) và mới đây là với Đông Timo vào tháng 1/2007. Ngoài ra, ASEAN cũng đã lập nên Bộ phận ARF trong Ban thư ký ASEAN nhằm hỗ trợ nước Chủ tịch ARF. Những triển khai mới này cũng góp phần thúc đẩy quá trình xây dựng ASC, nhất là trong việc thực hiện 3 nội dung ban đầu của Kế hoạch hành động ASC.

4. Những thách thức đang nổi lên đối với xây dựng ASC

4.1. Thách thức bắt nguồn từ bản chất của ASEAN

Như đã đề cập ở trên, cam kết xây dựng ASC của ASEAN là một nỗ lực mới, đáp ứng nhu cầu tăng nhanh liên kết nội khối và thích ứng kịp thời với sự thay đổi nhanh chóng của môi trường chính trị, an ninh quốc tế khu vực những thập niên đầu thế kỷ XXI. Vị thế địa-chiến lược, sức mạnh cạnh tranh kinh tế và sự ổn định chính trị của ASEAN trong những năm gần đây không ngừng được củng cố. Cùng với quyết tâm chính trị và những thành tựu trong gần 40 năm tồn tại và phát triển, những chuyển động mới trên đang làm cho thế và lực của Hiệp hội tăng lên, tạo tiền đề và cơ hội thuận lợi cho sự hình thành Cộng đồng ASEAN, trong đó có ASC. Tuy nhiên, việc thực hiện các cam kết để hiện thực hoá ASC quả là một quá trình hết sức phức tạp, gặp nhiều khó khăn, thách thức.

Trước hết *thách thức bắt nguồn từ nội tại, bản chất của ASEAN, từ sự khác nhau về lợi ích quốc gia và tính toán chiến lược của các nước thành viên*. Như đã từng biết, ASEAN là một Hiệp hội hợp tác khu vực

lông lẻo chứ không phải là một tổ chức siêu quốc gia. Các nước thành viên nhìn chung coi ASEAN là quan trọng trong chính sách đối ngoại của mình, nhưng chưa phải là ưu tiên cao nhất, vẫn đặt lợi ích quốc gia lên lợi ích khu vực, coi ASEAN như là một phương tiện để củng cố nhà nước quốc gia-dân tộc, làm chỗ dựa để triển khai chiến lược khu vực, mở rộng quan hệ với bên ngoài và hội nhập quốc tế một cách có hiệu quả. ASEAN không có một nước hay nhóm nước đóng vai trò chủ đạo giống như EU để thúc đẩy liên kết khu vực⁽⁵⁾.

Bản thân ASEAN hiện nay và trong 5 đến 10 năm nữa vẫn là tập hợp các nước đang phát triển thuộc loại trung bình và kém. *Tính đa dạng về chế độ chính trị và chênh lệch về phát triển kinh tế hầu như chưa có gì thay đổi.* Sự phức tạp trong tình hình nội bộ của một số nước ASEAN (như xung đột tôn giáo, ly khai dân tộc, tình trạng thiếu dân chủ và nhân quyền, lạm dụng quyền lực v.v.) cũng như trong quan hệ giữa các nước thành viên với nhau (như tranh chấp chủ quyền, khai thác các nguồn lợi, khác nhau về quan điểm và lợi ích quốc gia trên các mặt v.v.) vẫn còn là những vấn đề không nhỏ⁽⁶⁾. Tuy sự tương đồng về lợi ích, về giá trị dân chủ và sự phụ thuộc lẫn nhau không phải hoàn toàn là điều kiện kiên quyết cho hợp tác và liên kết khu vực, nhưng đối với việc xây dựng Cộng đồng An ninh là hết sức cần thiết. Những sự tương đồng và ràng buộc lẫn nhau không chỉ tạo điều kiện để hiện thực hoá Chương trình hành động ASC, mà còn đảm bảo duy trì sức sống của ASC.

Ngoài sự đa dạng về thể chế và trình độ phát triển, ASEAN hiện tại và trong tương lai gần vẫn còn *lúng túng trong việc xác định mô hình phát triển và những nguyên tắc chủ đạo* cho mình. ASEAN sẽ như thế

nào sau 2015, là một tổ chức hợp tác liên chính phủ na ná như hiện nay hay tiến tới một tổ chức siêu quốc gia, có sự liên kết chặt chẽ như mô hình EU? Tuy ASEAN đã nhất trí sau 2015 vẫn cần tiếp tục duy trì các nguyên tắc cơ bản của Hiệp hội, song một số nước vẫn tìm cách thay đổi các nguyên tắc đó dưới dạng này hay dạng khác, đề cao công thức 10-x và 2+x và thậm chí là bỏ phiếu nhằm thay thế dần nguyên tắc đồng thuận v.v. Hơn nữa, trong khi ASC nhấn mạnh đến an ninh toàn diện, an ninh con người là phương cách thích hợp nhất, nhằm đạt các mục tiêu phát triển hài hoà và bền vững, thì lại đề cao nguyên tắc không can thiệp. Đây có thể là điều khập khiễng, điểm bất cập lớn nhất trong việc xây dựng AC nói chung, ASC nói riêng. Muốn tiến tới cộng đồng, các nước ASEAN phải lấp dần “khoảng cách về chính sách”, phải chia sẻ “nhường” một phần chủ quyền quốc gia-dân tộc cho thiết chế hay quyền lực khu vực. Nói một cách khác, việc *ASEAN vẫn tiếp tục theo đuổi các nguyên tắc ứng xử truyền thống và thiên về hợp tác các vấn đề an ninh phi truyền thống là một trong những thách thức lớn đối với sự ra đời của ASC.*

Thêm vào đó, các điều khoản ghi trong Tuyên bố ASC và trong ASC POA là hết sức chung chung, chưa vạch ra một lộ trình thực hiện rõ ràng và ít đề cập đến các biện pháp cụ thể để chức hiện chúng. Ngoài ra, một số nội dung hết sức nhạy cảm đối với xây dựng ASC như kiến tạo hoà bình sau xung đột, lập Lực lượng gìn giữ hoà bình ASEAN, lập Cơ chế nhân quyền khu vực ASEAN, lập Quốc hội ASEAN... cũng đang là những thách thức đang ở phía trước⁽⁷⁾.

4.2. Thách thức từ môi trường quốc tế đang chuyển đổi nhanh chóng

Những chuyển biến nhanh chóng và phức tạp của tình hình khu vực và thế giới cũng như quá trình toàn cầu hoá, cạnh tranh giành ưu thế địa-chiến lược giữa các nước lớn và các vấn đề xuyên quốc gia khác đã và đang tạo ra cả cơ hội lẫn thách thức đối với liên kết ASEAN, trong đó có sự xây dựng ASC.

ASEAN nhìn chung cố gắng tranh thủ quan hệ và duy trì sự cân bằng với các đối tác bên ngoài, nhất là với các nước lớn; tuy nhiên luôn chịu tác động mạnh của chính sách và quan hệ giữa các nước lớn ở châu Á-Thái Bình Dương, nhất là cặp quan hệ Trung-Mỹ. *Các đối tác này thường tìm cách phân hoá và gây sức ép với ASEAN trên một số vấn đề có lợi ích chiến lược, nhằm phục vụ chính sách khu vực của họ và tranh giành ảnh hưởng với nhau.* Bản thân ASEAN cũng dễ bị phân hoá do các nước có những tính toán và ưu tiên đối ngoại khác nhau.

Những năm gần đây, *sự nổi lên nhanh chóng của Trung Quốc và sự gia tăng cạnh tranh chiến lược Mỹ-Trung* trước hết là ở Đông Nam Á đã và đang ra những “cú hích” mới thúc đẩy hợp tác khu vực, bổ sung “phương tiện mặc cả” cho việc theo đuổi chính sách “cân bằng nước lớn” của ASEAN. Tuy nhiên quá trình trên cũng làm khó dễ trong việc lựa chọn và ưu tiên đối tác và quan hệ bạn hàng với từng nước lớn; có thể gây tổn thương đến tình đoàn kết và thống nhất lập trường chung của ASEAN, làm tăng xu hướng “ly tâm”, “đi riêng lẻ” trên một số vấn đề, kể cả chính trị và an ninh. Hơn nữa, sự nổi lên của Trung Quốc và Ấn Độ, sự gia tăng Hợp tác Đông Á theo cơ chế ASEAN+1, ASEAN+3 v.v. có thể làm giảm đi sức hấp dẫn của ASEAN với tư cách là một khu vực kinh tế năng động và giữ vai trò chủ đạo trong

các nỗ lực hợp tác khu vực.

Ngoài các tác động trên, sự tái chạy đua vũ trang và đề cao sức mạnh quân sự cùng với sự gia tăng tranh chấp chủ quyền lãnh hải, tài nguyên thiên nhiên, khủng bố bạo lực và ly khai dân tộc trên quy mô toàn cầu, trong đó Đông Nam Á là một trong những điểm khá nóng cũng góp phần làm cho tình hình khu vực trở nên phức tạp, ảnh hưởng tiêu cực đến nỗ lực hợp tác đa phương trong ASEAN, nhất là đối với các nước thành viên mới⁽⁸⁾.

Nói tóm lại, thông qua phân tích các yếu tố tác động cũng như những nội dung cơ bản của tiến trình xây dựng ASC cho thấy nỗ lực hình thành ASC bắt nguồn từ nhu cầu tăng cường hợp tác chính trị, an ninh nội khối nhằm thích ứng với sự nổi lên của các vấn đề an ninh chung, nhất là an ninh phi truyền thống, đáp ứng nhu cầu trung hoà lợi ích chính trị của từng quốc gia, tạo điều kiện cho các nước thành viên phát triển bền vững. Cùng với tăng nhanh vị thế chiến lược của mình, ý thức khu vực “cảm nhận về chúng tôi-we feeling” của các ASEAN không ngừng được củng cố. Đây là các vốn, tiền đề chính cho sự hình thành AC nói chung, ASC nói riêng.

Tuy nhiên, tiến trình xây dựng ASC cũng đang gặp không ít khó khăn, thách thức. Trước hết đó là sự đa dạng về thể chế chính trị-pháp lý và chênh lệch trình độ phát triển (cả kinh tế và xã hội) còn lớn trong ASEAN. Điều này tạo ra khoảng cách về nhận thức và chính sách trong các nỗ lực chung, nhất là trong hợp tác chính trị, an ninh. Hơn nữa, “sự mập mờ hay mơ hồ về chiến lược” trong xây dựng ASC và bản chất liên kết lỏng lẻo, dựa trên các thông lệ ứng xử truyền thống luôn là

những vấn đề vấn đề lớn, gây khó dễ cho tiến trình dân chủ hoá và hội nhập sâu rộng của ASEAN. Thêm vào đó, mô hình hợp tác của ASC hầu như chưa được trải nghiệm trong lịch sử và còn “mơ màng” về mặt lý thuyết. Ngoài ra, những mưu toan chiến lược của các nước lớn, nhất là sự gia tăng cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung cũng có thể làm phân hoá ASEAN.

Từ những phân tích trên, có thể nói rằng, quá trình xây dựng ASC là hết sức khó khăn, phức tạp và có nhiều biến số, kịch bản khác nhau. Có lẽ việc soạn thảo và thông qua bản Hiến chương ASEAN vào cuối năm 2007 là thách thức lớn nhất, đầu tiên của tiến trình xây dựng AC, trước hết là ASC. Với tình hình như vậy, Việt Nam cần tích cực và chủ động tham gia xây dựng ASC theo hướng hợp tác chặt chẽ trên các lĩnh vực chính trị và an ninh, nhưng không biến ASC thành một khối phòng thủ, kiên trì giữ vững các nguyên tắc cơ bản của ASEAN, song từng vấn đề cụ thể có thể linh hoạt xem xét. Có như vậy mới có thể bảo vệ được quyền lợi của mình và góp phần thúc đẩy liên kết ASEAN tiến về phía trước./

CHÚ THÍCH

1. Xem thêm: *Liên kết ASEAN trong bối cảnh toàn cầu hoá* (Trần Khánh cb.). Hà Nội: KHXH, 2002, tr. 156-165; *Liên kết ASEAN trong thập niên đầu thế kỷ XXI* (Phạm Đức Thành cb.). Hà Nội: KHXH, 2006, tr. 74-136.
2. Xem thêm: Rodolf C. Severino. *Towards an ASEAN Security Community* (Trends In Southeast Asia Series: 8 (2004). Singapore: ISEAS, 2004, 19 pp. *Southeast Asia in Search of an ASEAN Community-Insights*

from the former ASEAN Secretary-General Rodolf C. Severino. Singapore: ISEAS, 2006, Part 4 (pp.161-211), Part 7 (pp. 342-371).

3. Xem thêm: Mục 2 và 5 của *Tuyên bố Băng Cốc 1967 (ASEAN Bangkok Declaration of 1967)*
4. Xem Mục A của *Tuyên bố về sự hoà hợp ASEAN II (Bali Concord II)*, tr.3-5; *Chương trình hành động Cộng đồng ASEAN (ASC POA)*, từ tr. 3-5; *Chương trình hành động Viêng Chăn 2004-2010 (VAP)*, Mục II, từ tr. 3-6.
5. Xem thêm: Amitav Acharya. *Constructing a Security Community in Southeast Asia-ASEAN and the problem of regional order.* London and New York: Routledge, 2001, Chapt 1-3, pp. 1-79.; Trần Khánh. *Liên kết ASEAN trong sự so sánh với các loại hình liên kết khu vực theo hướng khu vực hoá*//Thông tin khoa học xã hội, Số 7 (247)- 2003, tr. 11-21.
6. Xem: *Chênh lệch phát triển và an ninh kinh tế ở ASEAN* (Nguyễn Xuân Thắng cb.), Hà Nội: KHXH, 2006, 227 tr.; *Những vấn đề chính trị, kinh tế Đông Nam Á thập niên đầu thế kỷ XXI* (Trần Khánh cb). Hà Nội: KHXH, 2006, Chương II-IV, tr. 55-114.
7. Xem thêm: Ferguson James R. *ASEAN Concord II: Policy Prospects for Participant Regional Development*//Contemporary Southeast Asia-A Journal of International and Strategic Affairs. Vol. 26. No. 3, December 2004, pp. 393-415.
8. Xem thêm: Shannon Tow. *Southeast Asia in the Sino - US. Strategic Balance*//Contemporary Southeast Asia - A Journal of International and Strategic Affairs. Singapore: ISEAS, Vol. 26, Number 3, December 2004, pp. 434-459.; Trần Khánh. *Môi trường Địa-chính trị với hội nhập Việt Nam-ASEAN*//Tạp chí Cộng sản, Số 16 tháng 8-2006, tr. 64-69.; *Những vấn đề chính trị, kinh tế Đông Nam Á thập niên đầu thế kỷ XXI* (Sdd), Chương I-III, tr.17-76.